

TÌNH MÔNG

(Tiếp theo)

Sáng bữa ấy bà Phú không cho mở cửa mà cũng không cho nói chuyện lớn tiếng, bởi vậy Kỳ-Tâm nằm đắp mền ngủ hoải, đến tám giờ mới có Kỳ-Phùng trong buồng khom om-sòm, anh ta mới giỡn mình thức dậy. Bà Phú đã có sai chị chính Hữu đi mua sẵn rồi, nên Kỳ-Tâm rửa mặt thay đồ vừa xong thì bà hối bưng cà-phe bánh mì ra cho Kỳ-Tâm lót lòng. Bà Phú cần tiếp đãi, tính cầm Kỳ-Tâm ở lại mà chờ Trường-Xuân qua. Bà cứ theo can gián hoải và xin Kỳ-Tâm thương bụng bà. Kỳ-Tâm đã quyết định bỏ mà đi, nên thấy bà hậu đãi thì cười thầm trong bụng, có ý để coi bà làm thế nào. Chẳng đờ đến 9 giờ rưỡi nghe xe hơi ngừn ngoài cửa rồi thấy Trường-Xuân với Tê-Thế thùng-thùng đi vào. Bà Phú đem thấy thì sắc mặt tươi cười; Kỳ-Tâm thấy vậy thì hiểu ý bà liền, song để coi mưu kế thế nào, nên ngồi cười không nói chỉ hết.

Trường-Xuân với Tê-Thế bước vào. Kỳ-Tâm đứng dậy chào hỏi lo-là, chớ không niềm-nở như mấy lần gặp trước. Bộ Trường-Xuân coi bộ ngỡ ngàng, còn bà Phú muốn nói, song không biết làm sao mà hỏi đầu. Tê-Thế thấy vậy mới hỏi Kỳ-Tâm rằng:

— Tôi nghe việc gì mà lộn-xộn đó vậy anh?

— Có việc gì lộn-xộn đâu?

— Nghe nói anh tính đi đâu đó?

— Ờ, phải. Hồi đi anh Tổng có giao hề chừng nào ảnh biểu thôi, thì tôi phải thôi liền. Nay ảnh không muốn cho tôi ở nữa thì tôi đi, chớ có chi mà lộn-xộn.

— Ờ! bây lộn nào! Đi đâu? Anh đi rồi tiệm lúa ai coi?

— Việc đó có phải là việc của tôi đâu mà anh hỏi vậy. Ai coi tự ý hội chớ. Tôi làm giùm mà chơi dẽ cho thiên hạ khen bà đây có rể-buôn bán giỏi vậy thôi, chớ tôi có lợi gì mà tôi lo.

— Anh nói vậy sao phải!

— Anh thiệt giống thiên hạ quá! Phải, tôi là đứa nghèo hèn có nói lời nào là lời phải đâu! Anh cũng là tui bợ dít kẻ giàu sang, học như anh vậy mà học làm gì.

Tê-Thế mặc cỡ ngồi lộn thình không biết nói sao được. Trường-Xuân mới đứng dậy và dốt thuốc hút và nói rằng:

— Dượng hai.

— Bây giờ còn kêu tôi bằng dượng nữa làm gì.

— Hôm qua tôi nóng giận tôi nói lời nhiều lời quá, xin dượng chớ giận. Nếu dượng giận tôi dượng bỏ dượng đi thì khó cho tôi lắm, bởi vì hề dượng đi thì tôi phải dẹp tiệm lúa chớ có ai mà coi.

— Thầy thiệt là một người già dốt không ai bằng. Mỗi việc thầy đều làm giả hết thầy.

— Tôi có dốt dượng việc nào đâu mà dượng nói như vậy?

— Ờ, nếu thầy muốn biết xin thầy ngồi xuống, rồi tôi nói hết cho thầy nghe. Phạm dân-ông con trai đi cưới vợ là có ý muốn lập nên gia thất rồi sanh con để cháu dặng nối nghiệp lâu dài. Thầy đi cưới vợ không có ý đó, thầy muốn cậy tiền bên vợ mà làm giàu, muốn cậy thế bên vợ mà làm sang trọng, chớ không hề chi là gia thất, dượng ấy không phải là thầy dốt đời sao? Thầy có vợ rồi mà bà đây là di ruột của thầy, có hai ở nhà là em của thầy, thầy làm cho hư danh tiết của em gái thầy, rồi thầy chạy sấp chạy ngửa kiếm người nôm giùm dặng che miệng không hề nghĩ đến, vậy chớ thầy làm chi vậy? Ngày nay thầy được làm ông Tổng rồi, thầy nghĩ đâu bây giờ vợ thầy có hay cùng chẳng hay gì, bởi vậy thầy muốn đuổi tôi đi dặng cho thầy qua lại nhà này cho dẽ, mà thầy không chịu nói thiệt rồi thầy lại kiếm cớ khác mà nói. Rồi bây giờ tôi đi, thầy sợ tôi ra khỏi đây tôi bán rao xấu hổ mà thầy lại bày chuyện nói rằng tôi đi thì không ai coi tiệm lúa, thầy nghĩ lại mà coi có phải là thầy dốt luôn với tôi nữa hay không? Trước khi tôi chịu giúp thầy thì tôi có buộc thầy dặng việc gì cũng phải thiệt tình với nhau, bởi vì tôi chịu làm chàng rể già là ý tôi muốn đối với thiên hạ dặng giúp giùm cho thầy mà thôi, chớ tôi không chịu đối với thầy. Nay thầy bội ước thì tôi không thể giúp nữa. Bề nào tôi cũng đi, thầy đừng nói nhiều lời vô ích. Song trước khi tôi từ giã thầy tôi làm ơn nói giùm ít lời phải cho thầy biết: tuy là đời này thiên hạ đều giả dối hết thầy, song nếu mình muốn cho học thiên hạ thì đừng thêm giả dối mới được. Thầy giàu thì thiếu gì người khác giàu hơn thầy; thầy sang thì thiếu gì người khác sang hơn thầy; Nếu thầy đứng giả dối thì tự nhiên không ai bằng thầy được. Mà thầy có tiền nhiều, có quyền lớn, thiên hạ họ vị thầy, nên làm quấy họ không dám cười trước mặt thầy, nhưng mà thầy dám chắc rằng sau lưng họ cũng còn khen thầy nữa sao? Vì như phong dổi tục bại, thiên hạ ngu mụi hết thầy, cứ khen kẻ giàu sang, chớ không kẻ chí là phải quấy đi nữa, thầy làm quấy không ai cười thầy, song có lẽ thầy thấy có cây thầy cũng hổ thẹn chớ. Nếu thầy mà không biết hổ thẹn thì thôi, tôi nói nữa cũng vô ích.

Trường-Xuân nghe Kỳ-Tâm nói một hơi, thì hổ thẹn quá nên ngồi gục mặt, không cãi chi được hết. Cách một hồi anh ta định tính mới năn nỉ rằng: «Dượng giận nên dượng nói năn nỉ, tôi cũng chẳng cố chấp làm gì. Thôi xin dượng đừng có giận nữa.

(Sưu sẽ tiếp theo).

HOÀN-HẢI TÂN-VĂN

HOA-KỲ CÓ THỪA-NHẬN NƯỚC NGÀ KHÔNG?

Cứ xem cái hiện-thể của nước Nga ngày nay, không ai dám bảo rằng cái chủ-nghĩa của Lý-Ninh, là chủ-nghĩa lao-dộng, chủ-nghĩa cộng-sản, chủ-nghĩa quá-khích không thành công lớn, vì thấy các nước lớn trong hoàn-cầu, như Anh, như Ý, như Tàu, đều trước sau thừa-nhận nước Nga cả rồi. Bây giờ sắp đến nước Mỹ. Cái thái-dộ của chính-phủ Mỹ đối với việc thừa-nhận chính-phủ Xô-Việt cũng không thay đổi, và cũng không khác gì cái thái-dộ mà ông Tổng-Thống Mỹ là Coolidge đã bày tỏ ra ở Quốc-hội ngày tháng chạp năm ngoái.

Có lẽ phao rằng chính ông Coolidge nói về sau khi ông đã được bầu Tổng-thống rồi, thì sẽ công-nhận nước Nga ngay, tin đồn ấy ở trong Bạch-cung (tức là chỗ ông Tổng-Thống Mỹ ở) bắt đi mà nói là tin lầm không đúng, nghĩa là ông Coolidge không có ý thừa-nhận cho nước Nga.

Chính-phủ Mỹ muốn rằng trước khi chính-phủ Xô-Việt thừa-nhận nước Mỹ thừa-nhận cho, thì phải chịu ba khoản như sau này:

1) Chính-phủ Xô-Việt phải thừa-nhận mọi điều-uớc của nước Nga trước đời với Hoa Kỳ.

2) Phải đem tất cả địa-chất của nhà đất-chủ Mỹ những đất cát của cái mà chính-phủ Xô-Việt đã tịch-ký mà đem sung vào của công, hay là Chính-phủ Xô-Việt phải cấp tiền bù lại cho những người Mỹ bị tịch-ký.

3) Không được có-dụng việc thế giới cách-mạng ở trong đất nước Mỹ. Xét ra trong vòng sáu tháng nay, Chính-phủ Xô-Việt đã chẳng thấy tiến bộ thì chớ, lại xảy ra nhiều việc hay, vậy thì Mỹ cũng chẳng dám đi gì về việc thừa-nhận cho làm.

Theo như tin tức chắc chắn, có thể tin được, thì nghe như từ khi Lý-Ninh qua đời đi đến giờ, cái chính-sách kinh-tế bày ra ngày năm ngoài, bây giờ đứng dừng lại, mà hình như Chính-phủ Xô-Việt nay mai cũng định bỏ hẳn cái chính-sách ấy đi.

Vì vậy, xem công-việc của Chính-phủ Xô-Việt gần đây, thì ta phải chú ý về việc Chính-phủ Xô-Việt đã sửa đổi lại hội Ủy-viên Thương-mại (cũng tức như hội Thương-mại ở các nước khác) ở trong nước, có quyền phép rộng rãi hơn trước; việc đem thi-hành những cách thức thuế mới ấy làm hại cho việc buôn bán tự-do nhiều lắm, việc kết án và đem dặng 7 nghìn người buôn bán ở Moscow và ở Petrograd, buộc họ những người ấy có tội vì đã làm hại đến nền kinh-tế của nhà-nước.

Nước Nga nợ Mỹ 20 triệu đồng tiền vàng, mà của cái của người Mỹ ở Nga bị Chính-phủ Xô-Việt tịch-ký và đem sung làm của công, thì tới 50 triệu đồng tiền vàng.

Người ta có thể tin rằng trước khi thừa-nhận nước Nga, thì Mỹ cũng chẳng có ý đòi khoản nợ ấy làm gì, duy chỉ buộc chính-phủ Xô-Việt đối với Mỹ phải giữ những điều ước cho đúng phép và thật thà mà thôi.

NGÀY KỶ-NIỆM ĐỔNG-ĐẤT BÊN NHỰT-HỒN

Ngày mừng một tháng chín năm ngoài, ấy là ngày nước Nhựt-Bổn bị trận động-đất từ xưa chưa từng có, thế mà thì giờ thoát, nay đã đến ngày giáp năm. Người Nhựt tuy nay đã bình-tĩnh, song nghĩ lại đau-dớn vì tháng 9) truyền khắp cả dân-trong nước mở ra một hội «Truy-trạo» rất lớn, đem cái cảnh-thương thiên-tai đã bị, đặt ra bài hát, bài diễn-văn và chớp bóng, để tỏ ý không quên. Lại nữa tra tất cả cuộc tổn hại như sau này:

Số nhà cháy và hư đổ: 684.409 cái.

Số người chết: 91.344 người.

Số người bị nạn không nhà ở: 3.971.987 người.

Số bạc hao tổn: 5.501.512.275 \$.

Người Nhựt mở lễ kỷ-niệm này là có ý hô hào cảnh-thị như-lần-trong nước cũng nhau hết sức kịem-cần

lo phương tiết ước, làm thế nào cho phục hồi nguyên-khí gây lại nền phi-cương. Cái nghị-lý của người Nhựt, thật đáng khen thay!

MỘT CÁI QUẢ LẠ

Lễ Tứ-tuần này quan Tổng-dốc Nam-Nghĩa là cụ Nguyễn-khoa-Tân có dâng Hoàng-thượng tám nghìn quyển Tạng kinh ấy là toàn một bộ kinh Tam-tạng. Nghe đầu kinh ấy cụ gửi mua bốn Tàu, trên mỗi quyển kinh có in thêm bốn chữ «Khất-dịnh-thần-giám».

Pho tạng-kinh ấy nước ta xưa đã có mua ở Tàu về, nhưng đến nay trôi nghìn năm dư thì tưởng đã tiêu diệt mất (nghe rằng trước đó tại chùa Thiên-mụ mà nay chẳng thấy dấu tích gì nữa) đồn bầy giặc lại có thấy pho ấy lại xuất thế ở nước ta thì chính hiệp với câu phát nguyện tăng huy, pháp luân thường chuyển và hoàng đồ cũng có, để đạo hà xương, ấy cũng một nghĩa cử rất hay mà cái lễ phàm này cũng khá gọi một cái lễ phải có đặc sắc vậy.

MỘT SỰ PHÁT MINH KỶ-KHOÍ

Bên Anh mới có một sự phát-minh kỷ-khoái, là có thể muốn dẽ con trai hay con gái cũng được. Nhà phát-minh ra cách này, là bà Herskire, nguyên là nhà nghiên-cứu về khoa y-học, và là vợ một ông nghị-viên.

Bà phát-minh ra đã 20 năm nay rồi, mà giữ bí-mật lắm, mấy trăm người dân bà theo cách bà dạy, thì đều thấy sự cầu như ý cả. Mà mỗi người dân bà biết cách ấy rồi, thì phải thế không được nói với ai.

Bà có một gái đầu lòng, và hai tháng con trai sinh đời. Bà nói rằng tôi sinh mấy đứa con ấy không phải là ngẫu-nhiên đâu. Thoạt tiên tôi muốn sinh đứa con gái, thì sinh đứa con gái, sau muốn hai tháng con trai sinh đời, nhất thiết đều theo ý tôi sai khiến cả.

Duy có điều không hiểu sao bà không đem điều phát-minh ấy ra tuyên bố?

LÀM THẾ NÀO GIẾT LOẠI VẬT MÀ NÓ KHÔNG ĐAU?

Các nước văn-minh, không bao giờ người ta nỡ giết loài vật mà loài vật, cho nên có lập ra một hội để bảo-lộ các loài vật mà Bôn-báo đã đăng trong mấy kỳ báo trước.

Hội bảo-hộ các loài vật của nước Hoa-kỳ mới treo một giải thưởng như sau này:

Những con vật dùng đồ ăn, mà nếm cách nào giết nó cho nó dặng đau thì thưởng 1 vạn đồng tiền vàng.

CÁI THỜI ĐANG NGƯỜI CỦA KHÁCH-TRÚ TẠI KINH-THÀNH BERLIN (ĐỨC)

Trong một cái khu coi rất tồi tàn ở kinh thành Berlin (Đức) là chỗ người Huê-Kiểu trú-ngụ, số cảnh sát Đức mới bắt được một bọn buôn thịt bán người Huê-Kiểu.

Nguyên sau khi tiếp dặng các giấy kêu gọi của nơi gửi đến thông-trách về cái thời buôn người của khách-trú, số Cảnh-sát có phải quân hổ vậy chung quanh các phố ấy. Trong khi vào khám thì ở một cái buồng trong dãy phố đó có 16, 17 anh khách và một lũ con gái Đức là nơi sau-huyệt của anh Khách-trú chưa con gái chưa dặng tuổi, hoặc còn non dẽ sau này làm một mớ buôn. Quân-lính bắt bắt mất 500 người Khách bỏ vào ô-tô mà chở về khám lớn.

Về việc này, dân Tàu có ý-phân-dối, vì thế mà vấn đề sự Truông-Hoa ở Berlin đang chống với quan-thương-thor bộ ngoại-Đức.

Lại Chính-phủ Bắc-kinh cũng có điện sang Berlin dọa rằng nếu không thả bọn Khách đó ra thì ở Bắc-kinh sẽ hạ lệnh trục người Đức Kiêu-cư tại Trung-Huê.

Ngẫm mà bắt cười thay cho anh đã phạm điều phi-pháp mà còn không biết như là nhục diện quốc-thể còn cả miệng lớn tiếng.

Cách mấy năm gần đây, ở về những mạn duyên-hải nước ta, anh Khách cũng thường thi-hành cái thủ-đoạn đó

Dông-Pháp Thời-Báo định mở mục « Văn nữ-giới », đó là một dẽ may cho bạn gái mình. Vậy thì trong chị em ta: nào trang-học-rộng biết nhiều, cũng nên thừa-chất-giữ dư mà góp vào câu chuyện. Cái chức-vụ của đơn bà đối với nhà với nước, không phải là chỉ ở nơi « nôi cơm-trách cá, thêu tui và may » mà thôi đâu.

Chị em hãy cố đi! mượn tờ-báo, giải lũng thành, dũ-giải nhau theo đường ngay đạo chánh. Hướng chỉ đương buổi giờ ầu mưa là — người thì dục lợi tham danh, kẻ thì hư-thần mất nết — cái hương-hỏa luân-lý càng-thường ông-cha xưa truyền lại, nỡ dánh trong giây lát đem đổi lấy chút « hình t'ức cũn-minh ».

Đặc lại với quê-hương, thiệt chẳng riêng gì cho làng nam-nhơn hay phe phụ-nữ! Nhưng, chị em ta nỡ đi sanh ra, là dặng trở nên mẹ-hiền, vợ lùn, gái thảo; miễn chị em ta có « đức », lo gì không cặm - hòa được cha mẹ, chồng, con...

Bây lâu này, ta vẫn ở lại vào « ông chồng », mà vị-tất mới « ông chồng » dẽu có tài cao chí cả? May ra giấy cắt bóng tăng trọn đời nương-dạ, rồi ra hoa thơm tay tụy, một kiếp vậy-vớ-chị em mà có nghị-thân sau, thì hãy toàn lo phận trước. Rền tập từng-ba dục-bôn, giữ-gìn tuyệt-sạch già trong « Lấy chồng cho dặng tám-chồng », chẳng tha mướn dục Lương-Hồng, còn hơn sớm về « Ngô-Khoi ».

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

VĂN NỮ GIỚI

Lấy chồng dặng « giang-san gánh vác », dẽ dẽ chồng xé Hiếu xé Trung « Chồng » mà hu lăm, « Vợ » càng phải nên nhiều, chớ nếu « ông » ăn chả bà ăn nem » thì cuộc đời ta còn có ích gì cho gia-dinh xã-hội? Như chị em biết tôn-trọng phẩm-minh, xin khá trao đổi nết gái. Đừng dẽ « hồng ngâm chừa vợ », chớ cho « bột lọc ngấu vảy ». Hễ ta kén « ông chồng » cho ta, ấy là ta kén nhân - tài cho quê - vức. Trước là vì nhà, sau là vì nước, chị em! ai người trong tâm - huyết hãy thấu giùm nhau. Một mai có xuất hiện được những dưng anh hùng hào kiệt con thảo tôi hiền, thì ta dặng dặng dặng công, mà dẽ một nữ-mày cũng non sông tổ-quốc.

Em viết đến đây, tạm dừng bút lại, mạn-phép các chị mà phát-thệ rằng:

« Thiếp nay tên Nguyễn-thị-Nhị »

« thay lời cho nữ - lưu Nam-Việt; »

« hũu cưu nước bốn ngàn năm, »

« dãn cương mây trĩu, đem tâm lành »

« hải liêu bờ nhược - chất ra mà »

« nghiêng vai chia gánh với bậc tu »

« mi. Tỉ dặng nguyện rền lòng dẽ »

« tri cho nên « đức » nên « tài », một »

« là treo gương soi khách hồng »

« quàn, hai là dặng - bằng chiều »

« người thanh-nhân. »

« Gai hư không kết « bạn », »

« Trại cha chẳng làm « chồng », »

« Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, »

« duyên mình mình lựa. »

« Trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. »

« Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao. »

« Tô trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. »

« Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai. »

« Bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm. »

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

NG-THỊ-NHÌ

Chị em ơi!

Mặc dầu ai khinh-khờ nịnh-giàu, duyên mình mình lựa; trời kế kẻ mê-tai ưa sắc, việc họ họ lựa. Ngọc lành không giá, giá ngọc càng cao; to trắng chớ màu, màu-tơ mới quý. Vì không dặng giá, ngọc này chưa dẽ ai, bái dặng xứng màu, to ấy thôi tha chớ nhuộm!

Sa 638

38, Rue de Canton, 38.—CHOLON

CƠ QUAN CHỦ TRƯỞNG CÔNG AN, QUÂN, HOA, TÀI CHÍNH, CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI, NÔNG NGHIỆP, SÂN



(THƯỚC DƯỠNG NHỊ-THIÊN-DƯƠNG)

SÂM NHUNG RỒI NGUỒN VÀ
SANH HUỒN

Thuốc hổ nước dương gia lâm nước
Thuốc hổ này là một phương
thuốc của Tiên-Thánh để lại quân

Phàm kẻ học trò siêng năng học tập
tư lao quá độ, tinh-thần hao kém, tu
chỉ mỗi một, cứ mỗi buổi sớm mai
uống 1 hũn, chiều uống 1 hũn, h
uống lâu chừng nào thì tinh thần
mạnh mẽ, học thức ắt thông minh
còn những người buồn bán lo lắng đêm
ngày, hũn uống 1 hũn thì tinh thần

Phẩm uống thuốc này thì phải coi
chứng bệnh nặng nhẹ thế nào ;
nhẹ thì uống một hai hũn, còn
nặng thì phải uống cho được lâu, thì
nhiên âm dương điều hòa, trí chi
cường kiện, da thịt mịn màng, thân
thể ắt trở nên mạnh mẽ.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, hằng hồ sanh bình và rồi sanh con.

Mỗi bản 2 hoặc 3 lá

BÁNH CÀM TỊCH

Mỗi gói mười bánh. . 0 \$ 10
Mỗi hộp 100 bánh. . 0 90

GLA LA :

Mỗi gói người hành 0.10

Mỗi hộp 100 hình. 0 80

SARGO
 Hôm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi
 rông có một nghề làm giả mấy thứ
 kiến Hồng-kong, giả đá, giả ngọc
 giả ngà, làm có nhẽ có cả thảy, có
 dạng rất khôn rất đẹp, có sẵn và
 mới, đó đánh trời hàng: giả rẻ hơn
 của thật khác. Xin quý vị đừng chớ, tôi
 cần được tiếp đãi.

Đến mùa chày phải đến Kien
Đông-dương, giáp Lân, lại quyết nên đi.

thiệt, gây nên và còn dễ tập hòa văn văn
mang thống của là bên Pháp-quốc, giá như

PHÙNG-VĂN-XUÂN.

(Tiếp theo)

Con cũng còn tuổi nhỏ chẳng tính
đổi bạn làm chi cho vội, phụ-thần đã
nghe con an phận thì thôi. Bạch-Huyền
nghĩ con mệnh nói như vậy lại càng
thương xót không cùng, song cũng
mượn rượu làm khuấy, mà nói với
con rằng: Hòn Tô-Vô đi sự mới Hung-
nô, bị cầm mười chín năm trời, tác
rắn đừ đừ, mới đáng về nước. Đới
Tống-ngươi Phụ-Bệ đi gần hai chục
năm, mới khải-thoai đã hai ba phen, đáng
thờ nhà chẳng dám mới ra xem, sợ
cnghe chuyện nhà buồn bực dân cư
mà tiêu lòng nghĩ chi, ấy là hai vị tiên-
hiên như thế, con phận cha tuy bất tài
mặc dầu, nhưng đã đọc sách có nhưn đi
thế, anh làm tôi con phải hết lòng

rừng nước, chẳng phải như thời n
 nhĩ mà bình rịnh sự biệt-ly.
 Song cha buồn là ngày cha đem c
 đống kinh-cổ đây, là tính đến c
 đồng người, có nhiều trang hảo-k
 anh-hùng đáng chọn dỏi bạn cho c
 chẳng *ngờ* chưa động nơi nào, lại s
 vào trong chước quân tiên-như
 loại nơi con không định lại kiếm ch
 mà hại cha làm cho cha phải lìa c
 cha chẳng buồn chi hơn là *gặp* c
 động mười một tuổi, mẹ con bất h
 từ trần, từ mẹ con khuất đến sau c
 con một khác không *rút*. Nay chuy
 tình có xây đến phải bỏ con mà đi
 đệ vức, dầu lòng cha là sắt đá đi n
 cũng phải đau lòng. Nhưng ngày n
 cha còn thấy con đây thì nói vậy, c
 rằng ngày mai cha đã vì việc tri
 định mà đi, thì cha cũng giải khu
 đàng đi. Ngó hàng-lâm thấy cha c
 rịnh, bèn khuyên rằng: Chuyền đ
 đản-đầu, không còn chi nói nữa, h
 chi tôn-huynh là người chí khí, l
 mang trách nhậm của triều-dinh, c

(thứ) Ai thì cũng biết học hành đạo lý,
 cũng chẳng buồn chi cho Dương-lão
 nó hay mà nó cười tôn-huỳnh. Còn
 bận cháu cò tiểu-dê là cháu cũng như
 đũa, đũa gánh vác cho tôn-huỳnh rồi,
 sau ngày tôn-huỳnh đi đây, nếu tiểu-
 dê kiếm được nơi nào xứng vậy duyên
 cò cháu cò đáng tình tôn huỳnh gởi
 ắm. Bạch-Huỳnh nghe Ngô-hàng-lâm
 nói như vậy rất mừng trả buồn làm
 ỉu, bèn nói với Ngô-hàng-lâm rằng:
 Tiểu tôn-huỳnh sẵn lòng như vậy tiểu-
 dê đâu thác nơi chốn tha bang, cũng
 gớm cười chín sủi. Bạch-Huỳnh t
 Ngô-hàng-lâm dứt lời bèn kêu
 ông-Ngọc mà dặn rằng: Đến ngày
 mai con về nhà tôn-cửu con mà ở, t
 lại xưng là tôn-cửu, cứ việc tôn xưng
 phụ-thần hãy hết lòng kính thờ
 tôn-thư cha để vậy. Lại ngày nào
 Ngô-tôn-huỳnh kiếm được nơi nào
 xứng đáng mà vậy duyên cò nước cho
 con thì cha cũng bằng lòng như cha
 con vậy. Hai cha con cùng Ngô-
 hàng-lâm cũng nhau chuyển vâng

ủa bao lâu ngày đã hầu tới, Ngô
 ông-lâm bèn từ giã ra về.
 Đây nói về Trương-mai-bà đến nhà
 Tô-hữu-Bạch dâng một chuyến cầu
 hôn, Trương-mai-bà đến nhà Tô-hữu-
 Bạch thì Tô-hữu-Bạch cũng chẳng biết
 Trương-mai-bà là ai, sự cùng cũng
 bị chào hỏi lễ nghi một người khách
 ngoài nhà, chừng mới ngồi xong xuôi
 Tô-hữu-Bạch hỏi rằng: Lão-bà đến
 đây có việc chi chăng? Trương-
 mai-bà tỏ sắc vui vẻ cười mà đáp
 rằng: Ta đến đây là đi hạ lệnh đại-
 hôn có đầu hệ sự. Tô-hữu-Bạch nghe
 Tô-bà nói như vậy thì tưởng rằng:
 người ở trong làng-lỵ học mình thì
 đi đến nhà khách bà, chứ chẳng không
 lòng là việc chi khác nữa, nên Tô-
 hữu-Bạch nói rằng: Sự thì đầu của
 tôi cũng việc làm thường không chi
 gì cho bà cùng cùng hạ. Trương-
 mai-bà nói: Nay tôi đến đại-nhơn
 dâng những có một đôi cung-hạ đại-
 hôn thì đã mà thôi, còn một chuyến
 nữa cùng-hạ cho đại-nhơn hơn

Tò-hữ-Bạch nghe Lão-bà nói vậy liền nói rằng: Lão-bà nói việc cung-hạ cho tôi hơn nữa để chỉ xin cho tôi nghe tôi rất cảm ơn. Lão-bà đáp rằng: Tôi thấy đại-nhon chưa có đôi bạn, ở vãn-vơ một mình, tôi giúp làm mai đại-nhon một nhà phú-quê lại đang làm quan tại triều, lại lệnh-ái của người rất Nể trọng, tôi giúp đôi bạn, thêm học hành chữ sách, nhân-sắc tốt với, nên tôi gọi việc cung-hạ cho đại-nhon là vậy đó. Tò-hữ-Bạch nói: Tuy Lão-bà nói vậy chứ tôi chưa tin rằng làm được hay là chưa dám mừng. Trương-phong nói nửa rằng: Lão-chi đại-nhon ở nơi tôi rất trọng, cho đứng lo tôi với đại-nhon không thiệt. Tò-hữ-Bạch hỏi mai-bà rằng: Vậy người Lão-bà nói đó là con gái gì, mà nét na nhân sắc thế nào? Trương-phong nói: Ngõ-hàng-lâm đang là quan tại triều, lúc này xin nghỉ nhà, có khi đại-nhon cũng nghe tin giá của Ngõ-hàng-lâm chờ lẽ nào

chong? Chẳng cần tôi phải nói chi
họ cùng, để tôi nói tài đức và tên tuổi
của tiên-thơ là người tôi kính làm mai
họ đại-nhơn đó thôi, Tên là Vô-Kiếp,
âm nay mười bảy tuổi, còn nhan
sắc chẳng nói chi cho hết, thật là sắc
rực hương trời, lại thêm học hành
rất phú huân tài, sắc tài trọn vẹn,
đại-nhơn tin lời tôi đây, thì không
n cần đòi bạn nào là hơn nữa. Tô-
u Bạch-học Lão-bà nói nghe Ngô-
ng-lâm-lĩnh ái đi cùng, bèn nói rằng:
Tô Ngô-lĩnh ái mà dạng tài sắc tư
dạng như vậy thì hiềm chi nhà đối
đương môn kẻ chi tôi là một tên
tài nghèo cực mà gả cho tôi, thật
chẳng dám tin lời Lão-bà nói đó,
còn có cơ bởi sao? Nền tôi tưởng Ngô-
cửu-thơ cũng chưa phải một ái gái đã
n lạnh như lời Lão-bà nói đó.

(Sau sẽ tiếp theo).

~~W. B. Rhine~~